

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 47/2020/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Huế

2. Ông Hoàng Thế Công

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/HSST ngày 01/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn T - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1992 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 09/12. Con ông Vũ Văn C và bà Vương Thị T. Vợ con: Chưa. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tháng 02/2018 thì chấp hành xong. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến ngày 23/9/2020 thì được tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Anh Phan Văn D, sinh năm 1993. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Trú tại: Xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Vương Thị T, sinh năm 1954. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 2000. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An,

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần nên Vũ Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Phan Văn D - sinh năm 1993, trú tại xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Khoảng 17 giờ ngày 17/7/2020, Vũ Văn T gọi điện thoại cho anh Phan Văn D để hỏi mượn xe đi công việc thì được anh D đồng ý. Một lúc sau, anh D điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37M1-594.xx đến và giao xe cho T. Sau khi mượn được xe, Vũ Văn T điều khiển xe xuống phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp một người bạn tên Đ (được giới thiệu quê ở huyện Thanh Chương, Nghệ An) và nhờ Đ mang xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37M1-594.xx đi cầm cố lấy số tiền 15.000.000 đồng thì được Đ đồng ý. Sau đó, Đ đưa xe đi cầm cố và quay lại đưa cho Vũ Văn T số tiền 15.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T bắt tắc-xi về nhà, dùng số tiền trên để trả nợ, mua sắm quần áo hết toàn bộ số tiền trên.

Ngày 20/7/2020, anh Phan Văn D đã làm đơn trình báo lên Công an xã KL, huyện Nam Đàn; ngày 29/7/2020, Vũ Văn T đã đến cơ quan Công an huyện Nam Đàn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 126/KLĐG, ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đã kết luận: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37M1-594.xx có giá trị 24.600.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37M1-594.xx mà Vũ Văn T đã chiếm đoạt của anh Phan Văn D, hiện đã được trả lại cho anh D.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn D đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKSND ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố: Vũ Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Văn T từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh Phan Văn D đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm. Bà Vương Thị T không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền đã chuộc xe nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter BKS 37M1-594.xx đã được trả cho bị hại anh Phan Văn D. Về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở để kết luận Vũ Văn T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 17/7/2020, Vũ Văn T, sinh năm 1992, trú tại Xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã gọi điện thoại cho anh Phan Văn D - sinh năm 1993, trú tại Xóm LM xx, xã KL, huyện Nam Đàn mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter BKS 37M1-594.xx của anh D có giá trị 24.600.000 đồng đưa xuống phường Cửa Nam, thành phố Vinh nhờ một người tên Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) cầm cố lấy số tiền 15.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã nói dối mượn xe anh D đi công việc, sau khi được anh D giao xe thì bị cáo đã đi cầm cố lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền

sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình trật tự an ninh, an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

Xét bị cáo quá trình điều tra đã khai nhận hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa chưa thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động đến gia đình chuộc lại xe để trả lại cho bị hại; có cha đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, mẹ đẻ là thanh niên xung phong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Đ mà bị cáo T nhờ cầm cố xe, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ đủ căn cứ để xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung. Xét bị cáo không có việc làm, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn D đã được nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm; bà Vương Thị T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền chuộc xe nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter BKS 37M1-594.xx đã được trả lại cho bị hại là anh Phan Văn D.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn T 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, tuy nhiên đề nghị cho bị cáo T được hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe, giáo dục và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Các đề nghị khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Vũ Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Vũ Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/7/2020 đến ngày 23/9/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2020). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nam Đàn;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An
- THADS huyện Nam Đàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ+VP.

Lê Văn Phú

